

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG**

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
HỘI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Thời gian: 14h00 – 15h30, ngày 21/6/2025
- Địa điểm: Trực tiếp tại hội trường trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (Số 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang) và/hoặc trực tuyến qua phần mềm ứng dụng Microsoft Teams.

Thời gian	Nội dung	Phụ trách
A- PHẦN KHAI MẠC		
14h00-14h10	Đón tiếp, kiểm tra tư cách cổ đông và đăng ký cổ đông.	Ban Kiểm tra tư cách cổ đông
14h10 -14h30	Tuyên bố lý do, giới thiệu khách mời, thành phần tham dự.	Ban Tổ chức
	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Đề cử Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua.	Ban Tổ chức
	- Phát biểu khai mạc. - Thông qua Chương trình ĐH, Quy chế làm việc, Thẻ lệ biểu quyết và Quy chế bầu cử	Chủ tọa
B- PHẦN NỘI DUNG CHÍNH ĐẠI HỘI		
14h30-15h20	Thông qua Đại hội đồng cổ đông: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.	Tổng Giám đốc
	Báo cáo về hoạt động của HĐQT năm 2023 và định hướng năm 2024	Chủ tịch HĐQT
	Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra giám sát hoạt động Công ty năm 2024	Ban Kiểm soát
	Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	Trưởng Ban TCKT
	Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2024	Trưởng Ban TCKT
	Tờ trình về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2025	Trưởng Ban TCKT

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG**

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

Thời gian	Nội dung	Phụ trách
	Tờ trình về Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025	Trưởng Ban TCKT
	Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và mức chi năm 2025	Trưởng Ban TCKT
	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 - 2029)	Đoàn chủ tọa
	Đoàn chủ tọa gợi ý thảo luận	Đoàn chủ tọa
	Tiến hành bỏ phiếu biểu quyết và công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội	Ban kiểm phiếu
	Tiến hành bầu cử bổ sung thay thế thành viên Ban Kiểm soát. Kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử	Ban bầu cử
	Thành viên Ban Kiểm soát ra mắt cổ đông	Ban Tổ chức
	Thông qua Biên bản Đại hội	Ban thư ký
	Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Ban thư ký
C- PHẦN BẾ MẠC		
15h20-15h30	Phát biểu Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

THƯ MỜI HỌP THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 cụ thể như sau:

- Thời gian khai mạc Đại hội:** Vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày **21/06/2025**.
- Địa điểm họp:** Hội trường Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng HUD Kiên Giang tại địa chỉ số 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
- Hình thức tổ chức:** Trực tiếp.
- Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 được Công ty đăng tải, cập nhật (nếu có) tại Website <https://hudkiengiang.vn> (chuyên mục Quan hệ cổ đông) từ ngày 30/05/2025 và gửi bản in đến Quý cổ đông khi tham dự Đại hội.

- Thành phần tham dự Đại hội:** Tất cả cổ đông có quyền dự họp theo danh sách cổ đông lập ngày 27/05/2025.

- Đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự:**

Để chuẩn bị cho công tác đón tiếp Đại biểu, Quý cổ đông vui lòng đăng ký dự họp và gửi **Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền tham dự** (kèm theo Thư mời này) về địa chỉ tại Mục 7 trước ngày 16/06/2025.

*Lưu ý: Trường hợp quý Cổ đông **ủy quyền** cho người khác tham dự Đại hội, phải ghi rõ thông tin cổ đông, người nhận ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền và phải có chữ ký sống của hai bên, đóng dấu nếu cổ đông là tổ chức.*

- Nơi nhận đăng ký tham dự và liên hệ hỗ trợ:**

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang

- Địa chỉ: Số 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.
- Điện thoại: 085.979.5199
- Email: cam.cn@hudkg.vn
- Người liên hệ: Bà Châu Ngọc Cẩm





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

8. Lưu ý đối với cổ đông tham dự:

- Chỉ cổ đông hoặc người được ủy quyền hợp lệ mới được tham dự.
- Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền vui lòng mang theo Giấy đăng ký hoặc ủy quyền tham dự (trong trường hợp chưa gửi về Công ty theo quy định trước ngày khai mạc) và Thẻ CCCD/Hộ chiếu.
- Quý cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin liên quan đến Đại hội. Mọi hành vi tiết lộ thông tin trái phép phải chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định của pháp luật.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Trân trọng kính mời./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn



GIẤY ĐĂNG KÝ HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang

Tên cổ đông:
Mã số cổ đông:
Địa chỉ:
Điện thoại:
Email (Cổ đông bổ sung):
Số CCCD/ Mã số DN: **Ngày cấp:**
Nơi cấp: Công an TP.HCM
Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 27/05/2025):
Tôi đã nhận được đầy đủ thông tin về phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty, bằng văn bản này tôi xác nhận:

I. Đăng ký tham dự trực tiếp phiên họp Đại hội đồng cổ đông 2025: ☐

II. Ủy quyền cho ☐

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự trực tiếp, Quý cổ đông có thể ủy quyền toàn bộ số cổ phần cho thành viên HĐQT của Công ty theo nội dung dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn (x)
1	Phạm Minh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	☐
2	Nguyễn Duy Chính	Phó Chủ tịch HĐQT	☐

Hoặc

Họ và tên:
Số CMND/CCCD:
Địa chỉ:
Điện thoại: **Email**
Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần.

Nội dung ủy quyền:

- Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang tổ chức ngày 21 tháng 06 năm 2025 và đại diện Bên ủy quyền biểu quyết/bầu cử thông qua các nội dung hợp lệ trong chương trình Đại hội với tư cách là đại diện cho số cổ phần được nhận ủy quyền nêu trên.
- Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật.
- Thời hạn ủy quyền: từ ngày ký đến khi bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

Lưu ý:

- Quý cổ đông vui lòng gửi Giấy Đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự về Công ty theo địa chỉ trong Thư mời họp **trước ngày 16/06/2025**.

- Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo các quy định liên quan của Luật dân sự, Điều lệ công ty và chỉ có giá trị khi có chữ ký sống của hai bên hoặc đóng dấu (nếu cổ đông là tổ chức).
- Người nhận ủy quyền phải mang theo CCCD/Hộ chiếu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.
- Việc ủy quyền họp trực tuyến chỉ áp dụng cho việc ủy quyền toàn bộ đối với số cổ phần mà cổ đông sở hữu.

Kiên Giang, ngày tháng năm 2025

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2025**

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

- Năm 2024, thị trường vật liệu xây dựng ghi nhận những tín hiệu tích cực nhờ động thái mạnh mẽ của Chính phủ trong việc thúc đẩy đầu tư công, đặc biệt là các dự án hạ tầng trọng điểm: cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2, sân bay Long Thành, các tuyến đường vành đai... Đây là nguồn cầu lớn cho các sản phẩm xi măng, đá xây dựng, trụ và cọc – các mặt hàng chủ lực của các công ty con.
- Những biện pháp điều hành linh hoạt về lãi suất, thuế và tín dụng từ phía Nhà nước đã giúp cộng đồng doanh nghiệp, trong đó có ngành VLXD, phần nào tháo gỡ được khó khăn về vốn lưu động, ổn định được hoạt động sản xuất trong bối cảnh thị trường chưa hoàn toàn phục hồi.
- Nhu cầu sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường ngày càng gia tăng. Đây không chỉ là áp lực mà còn là cơ hội để chúng ta tái cấu trúc sản phẩm, đầu tư công nghệ mới, nhằm bắt kịp xu hướng tiêu dùng hiện đại và bền vững.
- **Thị trường bất động sản có chuyển biến tích cực** Dù chưa hoàn toàn phục hồi, song phân khúc nhà ở giá hợp lý và nhà ở xã hội đã có tín hiệu khởi sắc nhờ gói tín dụng hỗ trợ từ Chính phủ. Điều này phần nào giúp cải thiện đầu ra cho các sản phẩm như gạch xây, xi măng và đá xây dựng.

2. Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản trên, hoạt động của Công ty và các công ty thành viên trong năm qua gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cụ thể:

- **Cạnh tranh ngày càng gay gắt:** Số lượng doanh nghiệp cùng ngành vẫn tiếp tục gia tăng, tạo nên áp lực cạnh tranh khốc liệt về giá và chất lượng. Nhiều đơn vị chấp nhận giảm giá để giữ thị phần, ảnh hưởng trực tiếp đến biên lợi nhuận của các doanh nghiệp sản xuất như chúng ta.
- **Biến động giá nguyên liệu và chi phí đầu vào:** Chi phí đầu vào cho các mặt hàng như than, điện, xăng dầu, clinker... tiếp tục có những diễn biến khó lường, gây ảnh hưởng tới giá thành sản xuất. Ngoài ra, một số chính sách kiểm soát môi trường và tiêu chuẩn kỹ thuật buộc doanh nghiệp phải đầu tư thêm để đáp ứng yêu cầu.
- **Áp lực cạnh tranh từ các thương hiệu lớn đã chiếm lĩnh thị trường:** Tại các tỉnh như Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu, nhiều thương hiệu xi măng và VLXD đã có hệ thống phân phối chặt chẽ, mối quan hệ lâu năm với nhà thầu và đại lý. Việc thâm nhập thị trường này cần chiến lược giá, marketing và hậu mãi rất rõ ràng.

- **Khó khăn nội tại vẫn cần thời gian xử lý:** Một số vấn đề về hệ thống quản trị, cơ cấu nhân sự, quy trình sản xuất – phân phối... vẫn đang trong quá trình điều chỉnh, chưa đạt được sự tối ưu như kỳ vọng. Đây là yếu tố cần tiếp tục tập trung cải thiện trong năm 2025 để nâng cao sức cạnh tranh.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	548.220	526.289	96%
	- Doanh thu bán hàng	36.452	33.881	93%
	- Doanh thu tài chính	511.768	491.483	96%
	- Thu khác	0	925	
2	Lợi nhuận trước thuế	505.740	490.047	97%
3	Lợi nhuận sau thuế	505.740	490.047	97%

2. Các Công tác khác:

a. Công tác Tổ chức - Nhân sự:

Trong năm qua, công tác tổ chức và quản trị nguồn nhân lực tiếp tục được Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành chú trọng, đảm bảo tính kế thừa, ổn định và phát triển bền vững cho toàn hệ thống. Một số nội dung nổi bật như sau:

- Củng cố bộ máy và phát triển đội ngũ nhân sự:
- + Cơ cấu nhân sự cấp cao được kiện toàn theo hướng đảm bảo tính liên tục, tạo động lực thúc đẩy phát triển chung.
- + Công tác đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình, minh bạch và phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty.
- + Tổ chức thường xuyên rà soát, hoàn thiện bộ máy, đảm bảo tổ chức tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn.
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:
- + Công ty tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân viên tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn và dài hạn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng quản trị và nghiệp vụ.
- + Duy trì hiệu quả hoạt động của hai câu lạc bộ chuyên đề: **HUD Talent** và **HUD Dream**, góp phần phát hiện, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ nhân sự có tiềm năng.
- + Tiếp tục hợp tác với Trường Cao đẳng Kiên Giang và Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang nhằm tổ chức các khóa đào tạo chuyên môn và cung ứng nguồn lao động chất lượng phục vụ nhu cầu tuyển dụng thực tế.
- Ổn định tổ chức tại các đơn vị thành viên: Tổ chức bộ máy tại các đơn vị thành viên từng bước được hoàn thiện, dần đi vào ổn định và vận hành hiệu quả.
- Hiện đại hóa công tác quản trị nhân sự: Trong năm 2024, Tổng công ty TDU đã kiện toàn mô hình tổ chức toàn hệ thống theo hướng ngành dọc, đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị ngân sách từ Tập đoàn. Triển khai đồng bộ các công cụ và phần mềm quản trị

hiện đại như: HRIS, DMS, Microsoft Teams, và hệ thống ERP Bravo 8, góp phần nâng cao năng suất lao động và hiệu quả vận hành.

- Chính sách phúc lợi và chăm lo người lao động:
- + Công ty triển khai chính sách TDU Care, đồng bộ và nâng cao chế độ phúc lợi cho người lao động.
- + Thực hiện tốt các chương trình an sinh như: Tương thân tương ái, Ươm mầm tài năng từ Quỹ Cát Cánh Phồn Vinh, hỗ trợ kịp thời các hoàn cảnh khó khăn, khuyến học cho con em cán bộ nhân viên.
- + Môi trường làm việc tiếp tục được cải thiện, chính sách mua bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tai nạn cho người lao động được triển khai đầy đủ.
- + Tỷ lệ nhân sự gắn bó với Công ty đạt 89,6%, thể hiện mức độ hài lòng và ổn định của đội ngũ lao động.

b. Công tác Tài chính – Kế toán:

- Công tác đầu tư tài chính hiện nay là hoạt động mang tính chi phối, ổn định lâu dài và đem lại hiệu quả cao của Công ty. Nguồn thu từ đầu tư tài chính dài hạn trong năm là 491,5 tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch năm 2024.
- Phối hợp cùng với các công ty thành viên xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả. Các đơn vị có vốn góp của HUD KG phần nhiều hoạt động có hiệu quả.
- Chủ động và linh hoạt trong việc sử dụng các nguồn vốn, đáp ứng được tiến độ sản xuất kinh doanh.
- Công tác kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành; Thực hiện nghĩa vụ tài chính năm 2024 đầy đủ.
- Công tác thu hồi nợ: Trong năm 2024 bằng nhiều biện pháp và giải pháp tích cực, đã thu hồi được 15,5 tỷ đồng. Tình hình và khả năng thanh toán nợ phải trả trong năm tại Công ty mẹ được kiểm soát. Một số chỉ tiêu tài chính:
 - Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn 1,47 lần;
 - Khả năng thanh toán nhanh 1,43 lần;
 - Tỷ số Nợ phải trả / Tổng tài sản 15 %
 - Tỷ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu 18 %

c. Công tác Đầu tư:

Căn cứ theo mục đích, định hướng đã đề ra, Công tác đầu tư của Công ty đã được thực hiện như sau:

- Dự án nâng công suất trạm nghiền của 02 nhà máy Xi Măng lên 1,45 triệu tấn/năm: Các Dự án đã được UBND tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.
- + Dự án Trạm nghiền Nhà máy Xi măng Kiên Giang vẫn chưa thể triển khai do chưa xác định được vị trí phù hợp với quy hoạch tổng thể của địa phương. Vướng mắc này khiến việc đầu tư xây dựng dây chuyền mới phải tạm dừng.
- + Dự án Trạm nghiền Nhà máy Xi măng Hà Tiên Kiên Giang: Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo thực hiện kế hoạch nâng công suất trạm nghiền trong năm 2025. Dự kiến thời gian triển khai dự án khoảng 18 tháng kể từ thời điểm khởi công, bao gồm các giai đoạn chuẩn bị đầu tư, thi công, lắp đặt thiết bị và vận hành thử nghiệm.
- Dự án đầu tư chuyển đổi quy hoạch dây chuyền sản xuất Gạch Tuynel công suất 60 trv/năm: Dự án đã chính thức được triển khai theo hướng đầu tư dây chuyền công nghệ

mới, hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển bền vững. Việc thi công xây dựng nhà máy đang được tiến hành đúng tiến độ, với kế hoạch hoàn tất và đưa vào vận hành trong quý IV năm 2025.

Các dự án đầu tư mới được kỳ vọng sẽ tiếp tục cải thiện hiệu quả hoạt động kinh doanh, nâng cao tỷ suất lợi nhuận nhằm phục vụ tái đầu tư, mở rộng thị trường và gia tăng quyền lợi cho người lao động.

3. Quỹ tiền lương, thù lao 2024

TT	Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ %
1	Tiền lương				
	Lao động bình quân	Người	46	43	93,5%
	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	13.645	11.963	87,7%
	Tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	24,7	23,2	93,9%
2	Thù lao BKS	Triệu đồng	144	126	87,5%
	Thù lao thư ký HĐQT	Triệu đồng		24	

(* Thù lao BKS thực hiện 2024 giảm 18 triệu đồng do TV.BKS Hoàng Văn Tuyên thỏa thuận để HUDKG nhận).

4. Phân phối lợi nhuận:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 dự kiến thông qua HĐQT trình Đại hội cổ đông thường niên 2025 như sau:

Đvt: Triệu đồng		
STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	490.047
2	LNST chưa phân phối năm trước	13.733
3	Chia cổ tức bằng tiền: Mức chia cổ tức năm 2024: 65% (Đã chi tạm ứng 60,5% : đợt 1 – tháng 02/2024: 32% đợt 2 – tháng 05/2024: 12% đợt 3 – tháng 07/2024: 08% đợt 4 – tháng 09/2024: 03% đợt 5 – tháng 11/2024: 5.5%. Số còn lại : 4,5%)	451.260
4	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	52.520

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

Với định hướng đúng đắn của Hội đồng Quản trị, sự chỉ đạo kịp thời và sát sao của Ban Tổng Giám đốc, cùng tinh thần đoàn kết, nỗ lực và cam kết của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành ấn tượng các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2025

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Năm 2025 hoạt động của công ty sẽ gặp không ít khó khăn. Ngoài những khó khăn, tồn tại của năm cũ chưa được xử lý thì tiếp tục phát sinh thêm nhiều vấn đề mới như:

- Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long vẫn là thị trường trọng điểm nhưng cạnh tranh ngày càng gay gắt, nhu cầu xây dựng dân dụng tiếp tục ổn định, đặc biệt là nhà ở riêng lẻ, cải tạo hạ tầng đô thị và các công trình nông thôn mới. Tuy nhiên, quy mô đơn hàng nhỏ, phân tán, và đặc thù địa chất yếu lẫn khiến chi phí thi công cao, ảnh hưởng đến việc tiêu thụ các sản phẩm móng cọc, trụ đúc sẵn.
- Cạnh tranh từ các cơ sở sản xuất địa phương gia tăng, với ưu thế linh hoạt về giá và dịch vụ. Các Đơn vị thành viên cần tiếp tục nâng cao năng lực phân phối, đa dạng sản phẩm và giữ vững thị phần tại các tỉnh như An Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Vĩnh Long – những địa bàn truyền thống của chúng ta.
- Thị trường miền Đông đang tăng trưởng mạnh nhờ đầu tư công và phát triển khu công nghiệp, đặc biệt tại Bình Dương, Đồng Nai và Bà Rịa – Vũng Tàu. Nhu cầu vật liệu xây dựng có tính kỹ thuật cao (cọc ép tải lớn, xi măng chất lượng ổn định, gạch tiêu chuẩn...) sẽ gia tăng đáng kể. Tuy nhiên, áp lực cạnh tranh tại đây là rất lớn, với sự hiện diện dày đặc của các thương hiệu lớn, hệ thống phân phối chuyên nghiệp, giá cả minh bạch, và chính sách hậu mãi rõ ràng. Chi phí mở rộng thị trường sẽ cao trong ngắn hạn, nhưng nếu có chiến lược phù hợp, đây là khu vực có khả năng đóng góp lớn cho tăng trưởng doanh thu và thương hiệu của chúng ta trong trung – dài hạn.
- Giá nguyên vật liệu có xu hướng biến động phức tạp, đặc biệt là đối với một số nguyên liệu đầu vào chính như clinker. Bước sang năm 2025, tình trạng khan hiếm nguồn clinker trong khu vực cùng với chính sách hạn chế xuất khẩu từ một số quốc gia cung ứng lớn đã khiến giá nguyên liệu này tăng cao đột biến. Điều này dẫn đến chi phí BOM – đặc biệt trong sản xuất xi măng – tăng đáng kể, gây áp lực lên biên lợi nhuận của Công ty.

Để có thể vững vàng vượt qua những khó khăn trên, Ban Điều hành Công ty đã kịp thời lập định hướng kế hoạch hành động năm 2025 đối với từng mảng hoạt động của Công ty và các Đơn vị thành viên. Cùng với đó, được sự dìu dắt, định hướng phát triển của Tập Đoàn, Công ty tự tin có thể vượt qua những khó khăn phía trước và bức phá phát triển hơn nữa.

Năm 2025 sẽ là năm bản lề cho giai đoạn củng cố và phát triển thị phần. Công ty cần tiếp tục giữ vững vị thế tại thị trường miền Tây bằng chất lượng sản phẩm và dịch vụ ổn định, đồng thời đầu tư thận trọng và có chiến lược rõ ràng để phát triển thị trường miền Đông. Việc chủ động thích ứng với điều kiện thị trường, tối ưu chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh sẽ là yếu tố quyết định thành công trong năm tới.

Trên cơ sở nhận định tình hình trên, Ban Điều hành Công ty xây dựng kế hoạch cho năm 2025 như sau:

II. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số tiền
1	Tổng doanh thu	233.634
	<i>Doanh thu bán hàng và dịch vụ</i>	<i>38.605</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>194.925</i>
	<i>Doanh thu khác</i>	<i>105</i>
2	Tổng chi phí	45.119
	<i>Giá vốn</i>	<i>36.357</i>
	<i>Chi phí quản lý doanh nghiệp</i>	<i>2.854</i>
	<i>Chi phí tài chính</i>	<i>5.908</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	188.515
4	Thuế TNDN	0
5	Lợi nhuận sau thuế	188.515
6	Dự kiến mức chia cổ tức bằng tiền: 10%	69.425

2. Các công tác khác:

a. Công tác Tổ chức – Nhân sự:

Căn cứ kết quả đã đạt được trong công tác tổ chức – nhân sự năm 2024, Công ty xây dựng kế hoạch năm 2025 với các trọng tâm như sau:

- Kiện toàn tổ chức và hệ thống quản trị:
- + Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, ngành nghề hoạt động, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
- + Kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành theo chủ trương của Hội đồng Quản trị.
- + Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với người lao động nghỉ việc do quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp.
- Củng cố hệ thống quản lý và giám sát nội bộ:
- + Cập nhật và ban hành sơ đồ tổ chức, chức năng nhiệm vụ và quy chế hoạt động của các phòng, ban và đơn vị trực thuộc.
- + Tăng cường công tác phân quyền, phân nhiệm rõ ràng; tổ chức giám sát việc thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý và điều hành.
- Phát triển nguồn nhân lực: Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên và người lao động theo kế hoạch đào tạo ngắn hạn, dài hạn. Đồng thời, tạo điều kiện để người lao động tham gia các khóa học nhằm nâng cao tay nghề, kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu chuyển đổi mô hình và công nghệ.
- Chính sách nhân sự và chăm lo người lao động: Hoàn thiện chính sách **TDU Care**, đảm bảo cân bằng giữa quyền lợi người lao động và nguồn chi của Công ty. Bên cạnh đó, cần tiếp tục cải thiện môi trường làm việc, tăng cường các hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Triển khai công tác quy hoạch cán bộ nguồn nhằm xây dựng đội ngũ kế thừa có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài của Công ty.

b. Công tác Tài chính – Kế toán:

- Lập Ngân sách hoạt động cho năm 2025, phương án huy động vốn từ các nguồn để thực hiện các dự án đầu tư.
- Tăng cường, có giải pháp tích cực, thực hiện hiệu quả công tác thu hồi công nợ. Đặc biệt là phần nợ các công trình xây lắp tồn đọng nhiều năm.

c. Công tác Đầu tư:

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm 2024 và định hướng phát triển giai đoạn tới, Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư năm 2025 như sau:

- Triển khai các dự án đầu tư trọng điểm:
- + Triển khai đầu tư trạm nghiền xi măng công suất 1,45 triệu tấn/năm tại Nhà máy Xi măng Hà Tiên – Kiên Giang theo tiến độ đã phê duyệt.
- + Tiếp tục thi công và hoàn thiện Nhà máy sản xuất Gạch Tuynel công suất 60 triệu viên/năm, đảm bảo đưa dự án vào vận hành trong quý IV năm 2025
- Hoàn thiện thủ tục và hạng mục đầu tư:
- + Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các hạng mục còn lại trong các dự án đang triển khai để đưa vào hoạt động đúng kế hoạch.
- Thực hiện đầy đủ thủ tục pháp lý và nghiệm thu để hoàn tất quá trình đầu tư, tiến tới kết thúc dự án theo đúng quy định.
- Tăng cường phối hợp và xúc tiến đầu tư: Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng để hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan đến đầu tư xây dựng. Đồng thời, theo dõi sát tiến độ, xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh nhằm đảm bảo tính liên tục trong triển khai dự án.
- Nghiên cứu, đề xuất Hội đồng Quản trị xem xét, phê duyệt các dự án đầu tư phát triển sản xuất mới, tận dụng hiệu quả cơ hội thị trường. Ưu tiên các dự án tại đơn vị thành viên có tiềm năng, giúp tối đa hóa lợi nhuận và đóng góp vào tăng trưởng chung của toàn hệ thống.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao:

a. Kế hoạch tiền lương năm 2025

TT	Nội dung	Đvt	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
1	Lao động bình quân	Người	43	
2	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	14.130	
3	Tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	27,4	

b. Mức chi thù lao Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2025:

Đvt: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Số người	Mức chi 01 tháng	Kế hoạch năm 2025
01	Trưởng Ban Kiểm soát	1	6	72
02	Thành viên BKS	2	3	72
03	Thư ký HĐQT	1	2	24
	TỔNG CỘNG	4		168

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch công tác năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang, kính trình Đại hội xem xét. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp xây dựng của Quý Cổ đông nhằm thống nhất định hướng và cùng phối hợp triển khai hiệu quả trong thời gian tới./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Văn Sơn

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ QUẢN TRỊ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NĂM 2025**

PHẦN MỘT

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1.1. Nhân sự:

Năm 2024 là năm đầu tiên của Nhiệm kỳ III (2024 – 2029). Đại hội đồng Cổ đông thường niên đã được tổ chức vào ngày 15/6/2024, qua đó bầu ra Hội đồng Quản trị (HĐQT) gồm 05 thành viên, cụ thể:

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| 1. Ông Phạm Minh Tuấn | – Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Duy Chính | – Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Anh Tú | – Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Anh Tuấn | – Thành viên HĐQT |
| 5. Bà Nguyễn Phương Anh | – Thành viên HĐQT |

Các thành viên Hội đồng Quản trị đều có kinh nghiệm quản lý, chuyên môn sâu trong lĩnh vực hoạt động của Công ty, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

1.2. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT:

Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ và nghiêm túc chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 19 cuộc họp định kỳ và bất thường, ban hành 21 Nghị quyết quan trọng nhằm chỉ đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và hỗ trợ điều hành hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Nội dung các cuộc họp tập trung vào việc rà soát tình hình sản xuất kinh doanh, đánh giá các rủi ro tiềm ẩn, điều chỉnh kịp thời các định hướng quản trị và đảm bảo sự vận hành liên tục, tiết kiệm, đúng pháp luật. Đồng thời, Hội đồng Quản trị đã tiến hành xem xét, rà soát và phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, ban hành lại các quy chế, quy định nội bộ nhằm hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, tăng cường hiệu quả kiểm soát và phù hợp với thực tiễn hoạt động.

HĐQT đã tập trung chỉ đạo các lĩnh vực then chốt, kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, kiểm soát rủi ro và tối ưu hóa chi phí.



II. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

Trong năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty thành viên đã đạt được nhiều kết quả tích cực, thể hiện sự nỗ lực vượt bậc trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức.

Trước những biến động khó lường của thị trường, Hội đồng Quản trị đã tập trung chỉ đạo các lĩnh vực then chốt, đồng thời tăng cường công tác giám sát, điều chỉnh chiến lược phù hợp với thực tiễn và xu hướng thị trường. Các kế hoạch cải thiện hiệu quả kinh tế, kiểm soát chi phí, nâng cao năng suất và quản trị rủi ro được triển khai đồng bộ, từ đó góp phần giữ vững sự ổn định của hệ thống và nâng cao năng lực cạnh tranh của toàn Công ty.

Hội đồng Quản trị thống nhất với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 do Tổng Giám đốc trình bày, đã được kiểm toán độc lập, đảm bảo tính minh bạch, chính xác và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành. Những kết quả này không chỉ khẳng định nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động, mà còn là cơ sở để Công ty tiếp tục xây dựng các chiến lược phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

2.2. Công tác đầu tư, phát triển dự án

Công tác đầu tư và phát triển dự án tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa then chốt đối với hiệu quả hoạt động và định hướng phát triển lâu dài của Công ty. Nhận thức rõ tầm quan trọng này, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên theo dõi, đôn đốc và phối hợp chặt chẽ với Ban Điều hành trong việc xây dựng kế hoạch, hoàn thiện thủ tục và triển khai các dự án trọng điểm. Tuy nhiên, trong năm 2024, do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, một số dự án chưa đạt được tiến độ và mục tiêu như kỳ vọng. Cụ thể:

- **Dự án mở rộng Trạm nghiền Nhà máy Xi măng:** Công ty đã hoàn tất các thủ tục xin chủ trương đầu tư và được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận. Tuy nhiên, đến nay, dự án vẫn chưa thể triển khai do chưa xác định được vị trí phù hợp với quy hoạch tổng thể, dẫn đến việc chưa thể tiến hành đầu tư dây chuyền mới. HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan tích cực làm việc với các cơ quan chức năng để tháo gỡ vướng mắc về mặt bằng và quy hoạch, tạo điều kiện triển khai dự án trong thời gian sớm nhất.

- **Dự án đầu tư chuyển đổi quy hoạch dây chuyền sản xuất Gạch Tuynel – công suất 60 triệu viên/năm:** Dự án đã chính thức được triển khai theo hướng đầu tư dây chuyền công nghệ mới, hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển bền vững. Việc thi công xây dựng nhà máy đang được tiến hành đúng tiến độ, với kế hoạch hoàn tất và đưa vào vận hành trong quý IV năm 2025. Hội đồng Quản trị đánh giá đây là dự án có tiềm năng lớn, góp phần chuyển đổi mô hình sản xuất theo hướng công nghệ cao, giảm phát thải và tăng giá trị gia tăng cho sản phẩm.

Trong thời gian tới, Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, đặc biệt là các công trình trọng điểm có ảnh hưởng đến năng lực sản xuất và sức cạnh tranh của Công ty. Đồng thời, rà soát lại toàn

bộ kế hoạch đầu tư, đánh giá lại các yếu tố rủi ro, đảm bảo sử dụng nguồn lực hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định pháp luật hiện hành.

2.3. Công tác lao động, tiền lương đối với người lao động trong năm 2024

Trong năm 2024, tình hình tổ chức bộ máy và cơ cấu nhân sự tại Công ty và các đơn vị thành viên có nhiều biến động do quá trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và phù hợp với yêu cầu sản xuất – kinh doanh trong giai đoạn mới.

Việc điều chỉnh nhân sự đã góp phần tái cấu trúc lại nguồn lực lao động theo hướng chuyên môn hóa và tiết kiệm chi phí vận hành. Tuy nhiên, quá trình này cũng đặt ra không ít thách thức trong việc đảm bảo ổn định tâm lý, thu nhập và quyền lợi chính đáng của người lao động.

Mức thu nhập của người lao động trong năm nhìn chung vẫn còn khiêm tốn và có sự chênh lệch giữa các đơn vị. Nguyên nhân chủ yếu đến từ sự khác biệt về hiệu quả sản xuất – kinh doanh, đặc điểm hoạt động từng lĩnh vực cũng như lộ trình tái cơ cấu đang trong quá trình triển khai.

Hội đồng Quản trị đánh giá đây là vấn đề cần được tiếp tục quan tâm và có giải pháp căn cơ trong thời gian tới. Công ty sẽ phối hợp với Ban Điều hành để:

- Xây dựng chính sách tiền lương gắn với hiệu quả công việc, đảm bảo tính công bằng, minh bạch và tạo động lực làm việc.
- Xem xét điều chỉnh thu nhập phù hợp với tình hình tài chính và định hướng phát triển bền vững của Công ty.
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo điều kiện để người lao động phát triển kỹ năng, thăng tiến trong công việc.

Hội đồng Quản trị cam kết tiếp tục đồng hành cùng người lao động, tạo dựng môi trường làm việc ổn định, văn minh, hướng tới mục tiêu nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên – xem đây là nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty trong các năm tiếp theo.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

Hội đồng Quản trị đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt một cách thường xuyên, liên tục thông qua các phiên họp định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, cuối năm và các cuộc họp mở rộng khi cần thiết. Công tác giám sát được triển khai chặt chẽ nhưng vẫn đảm bảo linh hoạt, tạo điều kiện cho Ban Điều hành phát huy tính chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nội dung giám sát tập trung vào các lĩnh vực trọng yếu như: công tác tổ chức sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản, công tác nhân sự và việc tuân thủ các quy định nội bộ. Thông qua các cuộc họp, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã đạt được sự đồng thuận cao trong các chủ trương chỉ đạo, từ đó bảo đảm tính thống nhất trong định hướng điều hành và triển khai hoạt động trên toàn hệ thống.

104,
IG T
PHÂN
CAY
JI
GIAM
-T.Y

Đối với các cán bộ quản lý khác trong Công ty, việc giám sát được thực hiện dựa trên chức năng, nhiệm vụ được phân công cụ thể, thông qua kết quả công tác thực tế và các chỉ tiêu đánh giá định lượng. Trên cơ sở đó, Hội đồng Quản trị đã đưa ra các chỉ đạo kịp thời, mang tính điều chỉnh linh hoạt nhằm tối ưu hóa hiệu quả quản trị và vận hành.

Qua công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2024, Hội đồng Quản trị không phát hiện trường hợp nào vi phạm Điều lệ Công ty, vi phạm pháp luật hiện hành hoặc không tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ. Công tác điều hành nhìn chung được thực hiện nghiêm túc, đúng thẩm quyền, minh bạch và có trách nhiệm, góp phần quan trọng vào kết quả chung của Công ty trong năm qua.

Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục duy trì cơ chế giám sát hiệu quả, minh bạch, đồng thời chú trọng nâng cao năng lực quản trị và đề cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, tạo nền tảng cho việc điều hành chuyên nghiệp và phát triển bền vững trong thời gian tới.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2024, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ môi trường kinh tế vĩ mô và các yếu tố khách quan, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên vẫn đạt được những kết quả tích cực, thể hiện tinh thần nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm của toàn hệ thống.

Hội đồng Quản trị đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, chỉ đạo Ban Điều hành xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn. Các quyết sách được ban hành kịp thời thông qua các Nghị quyết và Quyết định điều hành, bao gồm việc điều chỉnh hệ thống quy chế, quy định nội bộ, sắp xếp tổ chức, bổ nhiệm nhân sự quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn hoạt động.

Phần lớn các nội dung trong Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã được triển khai tích cực và mang lại hiệu quả rõ rệt. Tuy nhiên, vẫn còn một số nội dung chưa thể hoàn thành đúng tiến độ hoặc kỳ vọng đề ra, chủ yếu do phụ thuộc vào các thủ tục phê duyệt từ cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Điển hình là các dự án đầu tư mở rộng như Trạm nghiên Xi măng chưa được triển khai đúng kế hoạch do vướng mắc về quy hoạch và vị trí xây dựng.

Chính điều này đã ảnh hưởng đến một số chỉ tiêu quan trọng, đặc biệt là doanh thu và thu nhập người lao động trong năm chưa đạt được mức kỳ vọng. Dù vậy, những kết quả đạt được vẫn là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục điều chỉnh chiến lược, tháo gỡ vướng mắc và đặt mục tiêu tăng trưởng bền vững trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

PHẦN HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2024, đánh giá điều kiện nội tại, nguồn lực hiện có và dự báo tình hình thị trường, Hội đồng Quản trị đã xem xét, thảo luận và thống nhất với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo Báo cáo của Tổng Giám đốc, trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua. Các chỉ tiêu cụ thể sẽ được xác định trên nguyên

50 - C
DUNG
IG
EN GIAY

tắc thận trọng, phù hợp với chiến lược phát triển bền vững, bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu tăng trưởng, hiệu quả đầu tư và khả năng kiểm soát rủi ro.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm 2025, Hội đồng Quản trị xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai như sau:

- Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức và nhân sự theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả; hoàn thiện bộ máy quản lý đồng bộ từ Công ty mẹ đến các đơn vị thành viên. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị tại các kỳ họp, đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác quản trị tài chính và pháp lý, xây dựng kế hoạch tài chính cụ thể từ đầu năm; chủ động trong công tác huy động vốn từ nhiều kênh phù hợp với chiến lược đầu tư và năng lực triển khai. Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có tiềm năng sinh lời cao và đóng góp trực tiếp vào năng lực cốt lõi của Công ty.

- Tập trung triển khai các dự án trọng điểm, như: Dự án nâng công suất và mở rộng Trạm nghiền Xi măng, Dự án tăng công suất sản xuất Bê tông,...

- Song song đó, Công ty sẽ tích cực rà soát công tác thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và bảo toàn nguồn lực tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Năm 2025, bên cạnh việc thực hiện các dự án đã đề ra, Công ty sẽ chủ động nghiên cứu, phân tích và đánh giá tiềm năng thị trường, mạnh dạn mở rộng đầu tư vào các dự án mới phù hợp với định hướng phát triển tại địa phương và các tỉnh lân cận, tận dụng cơ hội thị trường để gia tăng năng lực cạnh tranh.

3. Cam kết của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục phát huy vai trò định hướng chiến lược, giám sát điều hành và đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông. Trên cơ sở đó, xây dựng các kế hoạch cụ thể, phân kỳ triển khai theo từng giai đoạn, đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn lực và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, ổn định lâu dài cho Công ty.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, chúng tôi trân trọng cảm ơn và ghi nhận những ý kiến đóng góp quý báu của Quý cổ đông trong thời gian qua. Sự đồng hành, ủng hộ của Quý vị là động lực quan trọng để Công ty tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM MINH TUẤN

Số: .../BC-BKS

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
về công tác kiểm tra giám sát hoạt động năm 2024

Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty CP Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội cổ đông về kết quả kiểm tra giám sát các hoạt động năm 2024 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (sau đây gọi tắt là "Công ty"), như sau:

I- TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Nhân sự Ban kiểm soát

Năm 2024 là năm đầu tiên của Nhiệm kỳ III (2024 – 2029). Đại hội đồng Cổ đông thường niên đã được tổ chức vào ngày 15/6/2024, qua đó bầu ra Ban kiểm soát gồm 03 thành viên cụ thể:

- | | |
|------------------------|------------|
| 1. Ông Vũ Văn Huy | Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Mạnh Đức | Thành viên |
| 3. Ông Hoàng Văn Tuyên | Thành viên |

Ngày 15/06/2024, Ban Kiểm soát đã họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ bầu ông Vũ Văn Huy làm Trưởng ban.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong thời gian vừa qua, Ban kiểm soát đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm, đã lập kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xem xét Báo cáo tài chính năm 2024:
- Ban kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc, tham dự các cuộc họp của HĐQT, giám sát các hoạt động thực hiện các nghị quyết HĐQT và nghị quyết đại hội cổ đông.

II- KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc điều hành:

HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định, tất cả các cuộc họp đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành nghị quyết chỉ đạo thực hiện, về trình tự thủ tục đã thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, nội dung các cuộc họp và các vấn đề được thảo luận có sự bàn bạc dân chủ, các quyết định của HĐQT đều có sự thống nhất tất cả các thành viên tham dự.

Trong nhiệm kỳ này, HĐQT đã ban hành các quy chế quản lý nội bộ nhằm tạo cơ sở cho việc quản trị có hệ thống, tập trung và thống nhất.

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Giám Đốc trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông, nghị quyết HĐQT.

Trong năm 2024, HĐQT đã họp 19 phiên, ban hành tổng cộng 21 Nghị quyết để chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo điều hành của Ban Tổng giám đốc Công ty. Ban Tổng giám đốc Công ty đã thực hiện các nội dung trong Nghị Quyết HĐQT.

2. Kết quả hoạt động của Công ty trong năm 2024:

2.1 Việc lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán Deloitte Việt Nam, qua đó BCTC được lập trên cơ sở các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

- Số liệu Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Ban kiểm soát xem xét.

2.2 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm, HĐQT triển khai và chỉ đạo ban điều hành tập trung thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch.

a/ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	548.220	526.289	96%
	- Doanh thu bán hàng	Tr.đ	36.452	33.881	93%
	- Doanh thu tài chính	Tr.đ	511.768	491.483	96%
	- Thu khác	Tr.đ	0	925	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	505.740	490.047	97%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	505.740	490.047	97%
4	Tỷ lệ trả cổ tức	%	65%	60.5%	93%

5	Tiền lương bình quân NLD	Tr.đ/ng/th	24,7	23,2	93,9%
6	Thù lao BKS	Tr.đ	144	126	87,5%

Tóm tắt qua một số chỉ tiêu đạt và chưa đạt trong kỳ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Đơn vị cụ thể:

+ Tổng doanh thu đạt 526,29 tỷ đạt 96% so với kế hoạch đề ra là 548,22 tỷ, trong đó:

- Doanh thu bán hàng đạt 33,88 tỷ đạt 93% kế hoạch.

- Doanh thu tài chính (Cổ tức nhận được từ công ty con) đạt 491,48 tỷ đạt 96% kế hoạch.

+ Lợi nhuận sau thuế đạt 490,05 tỷ đạt 97% kế hoạch.

Nhận xét: Công tác đầu tư tài chính hiện nay là hoạt động chính của Công ty. Lợi nhuận công ty vượt kế hoạch thì phần lớn đến từ hoạt động đầu tư này.

b/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và một số chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	33,881,449,210	43,461,054,042	78.0%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	-	-	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	33,881,449,210	43,461,054,042	78.0%
4. Giá vốn hàng bán	11	33,150,079,604	41,006,377,755	80.8%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	731,369,606	2,454,676,287	29.8%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	491,483,071,666	72,224,572,552	680.5%
7. Chi phí tài chính	22	6,882,608,640	7,986,910,220	86.2%
- Trong đó chi phí lãi vay	23	4,325,398,352	6,702,789,196	64.5%
8. Chi phí bán hàng	25	-	-	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(3,789,834,682)	(1,776,037,153)	213.4%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	489,121,667,314	68,468,375,772	714.4%
11. Thu nhập khác	31	924,855,131	86,400,021	1070.4%
12. Chi phí khác	32	-	11	0.0%
13. Lợi nhuận khác	40	924,855,131	86,400,010	1070.4%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	490,046,522,445	68,554,775,782	714.8%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	-	
17. LNST thu nhập doanh nghiệp	60	490,046,522,445	68,554,775,782	714.8%

2.3 Phân phối lợi nhuận sau thuế:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (triệu đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	490.047
2	Trích lập các quỹ năm 2024	0
3	Lợi nhuận 2024 còn lại sau khi trích lập các quỹ	490.047
4	Lợi nhuận giữ lại của các năm trước	13.733
5	Trình ĐHCĐ 2025 chia cổ tức bằng tiền 65% (Đã chi tạm ứng đến T3/2025: 60.5%)	451.260
6	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	52.520

2.4 Tình hình tài chính:

Đvt : Đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024	Tỷ lệ
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	187,969,553,836	190,918,628,457	98.5%
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	13,314,560,647	5,776,406,900	230.5%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	700,000,000	943,000,000	74.2%
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	167,285,047,106	171,961,627,598	97.3%
Hàng tồn kho	140	5,578,353,282	9,366,490,956	59.6%
Tài sản ngắn hạn khác	150	1,091,592,801	2,871,103,003	38.0%
TÀI SẢN DÀI HẠN	200	731,664,862,014	736,202,054,643	99.4%
Các khoản phải thu dài hạn	210	34,991,682,300	34,616,682,300	101.1%
Tài sản cố định	220	5,073,675,149	4,934,260,784	102.8%
Bất động sản đầu tư	230	7,305,108,076	9,038,401,067	80.8%
Tài sản dở dang dài hạn	240	12,380,966,776	12,380,966,776	100.0%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	665,691,769,931	668,891,255,111	99.5%
Tài sản dài hạn khác	260	6,221,659,782	6,340,488,605	98.1%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	919,634,415,850	927,120,683,100	99.2%
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300	141,364,240,979	163,338,356,274	86.5%
Nợ ngắn hạn	310	127,582,733,556	149,556,848,851	85.3%
Nợ dài hạn	330	13,781,507,423	13,781,507,423	100.0%
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	778,270,174,871	763,782,326,826	101.9%
Vốn góp của chủ sở hữu	411	694,246,240,000	694,246,240,000	100.0%
Quỹ đầu tư phát triển	418	263,212,054	263,212,054	100.0%
Lợi nhuận chưa phân phối	421	83,760,722,817	69,272,874,772	120.9%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	919,634,415,850	927,120,683,100	99.2%

Tại thời điểm 31/12/2024, tổng tài sản Công ty là 919.634.415.850 đồng, giảm hơn 7,4 tỷ đồng so với tổng tài sản tại thời điểm 01/01/2024, giảm khoảng 0,8%. Trong đó, các khoản đầu tư tài chính dài hạn tại 31/12/2024 là 665,69 tỷ giảm so với thời điểm 01/01/2024: 3,2 tỷ đồng, tương ứng giảm 0,5%. Do trong năm, Công ty đã trích lập bổ sung thêm dự phòng các khoản đầu tư vào đơn vị khác và vẫn giữ nguyên tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ quyền biểu quyết tại các công ty con: Công ty Cổ phần Xi măng Kiên Giang, Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên Kiên Giang, Công ty Cổ phần Sản xuất Vật liệu Xây dựng Kiên Giang, Công ty Cổ phần Cơ khí Kiên Giang và Công ty Cổ phần Gạch Ngói Kiên Giang. Theo đó, tỷ lệ lợi ích và tỷ lệ biểu quyết của Công ty ở các công ty này tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 lần lượt là 83,81%, 91,72%, 71,93%, 86,12% và 98,84%.

Tài sản thuần của Công ty tại thời điểm 31.12.24 là 778,270 tỷ đồng tăng so với thời điểm 01.01.24 khoảng 2% do trong năm 2024, công ty tăng lợi nhuận sau chia cổ tức.

Tại thời điểm 31.12.24, tổng giá trị nợ phải thu khó đòi của Công ty là 67,9 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 59,3 tỷ. Trong năm 2024, công ty thực hiện hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi 5.9 tỷ đồng đối với những khoản nợ xấu đã trích lập dự phòng các năm trước thu hồi được trong năm 2024.

2.5 Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	Đvt	Tại ngày 31.12.24	Tại ngày 01.01.24
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán nợ hiện hành (TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	lần	1.47	1.28
Khả năng thanh toán nhanh (Tiền+phải thu+đầu tư ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1.42	1.19
Tỷ số nợ		Tại ngày 31.12.24	Tại ngày 01.01.24
Tỷ số nợ/vốn chủ sở hữu	lần	0.18	0.21
Tỷ số nợ/vốn điều lệ	lần	0.20	0.24
Tỷ suất lợi nhuận		Năm 2024	Năm 2023
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	53.29	7.39
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1446.36	157.74
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	62.97	8.98

- Khả năng thanh toán hiện hành và khả năng thanh toán nhanh của Công ty lần lượt là 1,47 và 1,42 lần. Các chỉ tiêu này đều lớn hơn 1, chứng tỏ khả năng thanh toán của công ty đảm bảo bù đắp và chi trả cho các khoản nợ phải trả và nợ vay

- Tỷ số nợ/vốn chủ sở hữu = 0,18 cho thấy tài sản của Công ty được tài trợ chủ yếu bởi các nguồn vốn chủ sở hữu.

- Các chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản, vốn chủ sở hữu và doanh thu thuần đều đạt hiệu quả cao.

III- KIẾN NGHỊ VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM CỦA BKS:

1. Kiến nghị của BKS

- Có định hướng chiến lược cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian tới trên cơ sở tình hình thực tế và hiện trạng Công ty. Cần có các kịch bản linh hoạt để ứng phó với sự biến động của tình hình kinh tế vĩ mô, địa chính trị.
- Tăng cường công tác quản lý, phân tích hiệu quả hoạt động sản xuất, đầu tư để giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động SXKD.
- Công tác đầu tư là nhiệm vụ trọng tâm và mang tính chiến lược trong hoạt động Công ty. Tuy nhiên, năm 2024 Công ty vẫn có độ trễ trong triển khai so với kế hoạch đã xây dựng tại các dự án. Do vậy, Công ty cần có kế hoạch chi tiết để triển khai và đẩy nhanh triển khai các dự án này.

2. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với điều lệ, nghị quyết đại hội cổ đông và phù hợp với pháp luật.
- Giám sát, đánh giá hoạt động kinh doanh và việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.
- Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ năm 2024.
- Soát xét BCTC năm 2025.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, kính trình đại hội cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Trân trọng !

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Vũ Văn Huy

Số: 01/TTr-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 thông qua nội dung Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gồm:

1. Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.
2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

(Chi tiết báo cáo đính kèm)

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

(Thành lập tại nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Số 501 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang
Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Phạm Minh Tuấn	Chủ tịch (tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Duy Chính	Phó Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024, tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Minh Ngọc	Phó Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024)
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên (tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Anh Tú	Thành viên (bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024, tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Bà Nguyễn Phương Anh	Thành viên (bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024, tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Bà Nguyễn Thị Mai Phương	Thành viên (miễn nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Lê Văn Sơn	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 16 tháng 02 năm 2024)
	Tổng Giám đốc điều hành (miễn nhiệm ngày 16 tháng 02 năm 2024)
Ông Nguyễn Duy Chính	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 16 tháng 02 năm 2024)
Ông Nguyễn Thành Hiệp	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Kiên Nghị	Phó Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát

Ông Vũ Văn Huy	Trưởng ban (bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024, giữ tư cách thành viên đến trước ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Trần Quốc Khánh	Trưởng ban (miễn nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên (bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Hoàng Văn Tuyên	Thành viên (bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên (miễn nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính riêng này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập báo cáo tài chính riêng trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính riêng hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Số 501 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang
Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính riêng tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Lê Văn Sơn
Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

Số: 1192 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 20 tháng 5 năm 2025, từ trang 05 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Trần Xuân Anh

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0723-2023-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Trung Đức

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 6433-2024-001-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		187.969.553.836	190.918.628.457
I. Tiền	110	4	13.314.560.647	5.776.406.900
1. Tiền	111		13.314.560.647	5.776.406.900
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		700.000.000	943.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5	700.000.000	943.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		167.285.047.106	171.961.627.598
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	69.241.865.339	91.498.111.510
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.982.140.838	1.981.968.838
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	7	9.000.000.000	-
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	146.378.788.097	143.460.931.475
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(59.317.747.168)	(64.979.384.225)
IV. Hàng tồn kho	140	10	5.578.353.282	9.366.490.956
1. Hàng tồn kho	141		6.874.343.288	9.366.490.956
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.295.990.006)	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.091.592.801	2.871.103.003
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	18.518.514
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	16	1.091.592.801	2.852.584.489

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		731.664.862.014	736.202.054.643
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		34.991.682.300	34.616.682.300
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	7	375.000.000	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	8	34.616.682.300	34.616.682.300
II. Tài sản cố định	220		5.073.675.149	4.934.260.784
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	4.990.427.269	4.812.038.554
- Nguyên giá	222		19.187.674.351	19.844.159.230
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(14.197.247.082)	(15.032.120.676)
2. Tài sản cố định vô hình	227		83.247.880	122.222.230
- Nguyên giá	228		497.000.000	461.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(413.752.120)	(338.777.770)
III. Bất động sản đầu tư	230	13	7.305.108.076	9.038.401.067
- Nguyên giá	231		18.767.564.548	18.627.619.390
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(11.462.456.472)	(9.589.218.323)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		12.380.966.776	12.380.966.776
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	12.380.966.776	12.380.966.776
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	5	665.691.769.931	668.891.255.111
1. Đầu tư vào công ty con	251		645.653.815.308	645.653.815.308
2. Đầu tư vào công ty liên kết	252		43.355.979.573	43.421.220.359
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		940.000	579.010.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(23.318.964.950)	(20.762.790.556)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		6.221.659.782	6.340.488.605
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	6.221.659.782	6.340.488.605
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		919.634.415.850	927.120.683.100

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		141.364.240.979	163.338.356.274
I. Nợ ngắn hạn	310		127.582.733.556	149.556.848.851
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	15.020.272.640	22.456.914.872
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		1.595.195.464	1.595.195.464
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	56.225.634	73.941.883
4. Phải trả người lao động	314		1.960.309.514	2.095.560.718
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	17	4.719.201.656	5.208.765.493
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	4.727.647.114	8.591.668.887
7. Vay ngắn hạn	320	19	98.700.000.000	108.700.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		803.881.534	834.801.534
II. Nợ dài hạn	330		13.781.507.423	13.781.507.423
1. Phải trả dài hạn khác	337	18	13.468.717.423	13.468.717.423
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	20	312.790.000	312.790.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		778.270.174.871	763.782.326.826
I. Vốn chủ sở hữu	410	21	778.270.174.871	763.782.326.826
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		694.246.240.000	694.246.240.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		694.246.240.000	694.246.240.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		263.212.054	263.212.054
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		83.760.722.817	69.272.874.772
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		13.733.175.572	718.098.990
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		70.027.547.245	68.554.775.782
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		919.634.415.850	927.120.683.100


Thái Thanh My
Người lập biểu

Lưu Ánh Liên
Kế toán trưởngLê Văn Sơn
Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	01	22	33.881.449.210	43.461.054.042
2. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (10=01)	10		33.881.449.210	43.461.054.042
3. Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	11	23	33.150.079.604	41.006.377.755
4. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		731.369.606	2.454.676.287
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	25	491.483.071.666	72.224.572.552
6. Chi phí tài chính	22	26	6.882.608.640	7.986.910.220
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.325.398.352	6.702.789.196
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27	(3.789.834.682)	(1.776.037.153)
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-26)	30		489.121.667.314	68.468.375.772
9. Thu nhập khác	31		924.855.131	86.400.021
10. Chi phí khác	32		-	11
11. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		924.855.131	86.400.010
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		490.046.522.445	68.554.775.782
13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	28	-	-
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		490.046.522.445	68.554.775.782


Thái Thanh My
Người lập biểu


Lưu Ánh Liên
Kế toán trưởng




Lê Văn Sơn
Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	490.046.522.445	68.554.775.782
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư (Hoàn nhập) dự phòng	02 03	2.895.593.104 (1.809.472.657)	2.810.693.600 (2.065.236.695)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(491.755.594.899)	(72.109.851.268)
Chi phí lãi vay	06	4.325.398.352	6.702.789.196
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	3.702.446.345	3.893.170.615
Thay đổi các khoản phải thu	09	20.225.605.694	(44.282.301.998)
Thay đổi hàng tồn kho	10	2.492.147.668	12.742.666.072
Thay đổi các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả)	11	(7.685.446.799)	(37.594.201.343)
Thay đổi chi phí trả trước	12	137.347.337	255.380.556
Tiền lãi vay đã trả	14	(8.458.146.848)	(18.274.247.116)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	1.080.000	2.980.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(32.000.000)	(228.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	10.383.033.397	(83.484.553.214)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(175.945.158)	(315.169.545)
2. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(10.200.000.000)	(90.943.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	943.000.000	90.510.000.000
4. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(55.918.420.000)
5. Tiền thu hồi đầu tư vốn vào đơn vị khác	26	625.480.000	-
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	491.521.259.908	25.978.422.500
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	482.713.794.750	(30.688.167.045)

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Tiếp theo)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	37.114.600.000
2. Tiền thu từ đi vay	33	-	198.700.000.000
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(10.000.000.000)	(118.046.212.050)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(475.558.674.400)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(485.558.674.400)	117.768.387.950
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	7.538.153.747	3.595.667.691
Tiền đầu năm	60	5.776.406.900	2.180.739.209
Tiền cuối năm (70=50+60)	70	13.314.560.647	5.776.406.900



Thái Thanh My
Người lập biểu



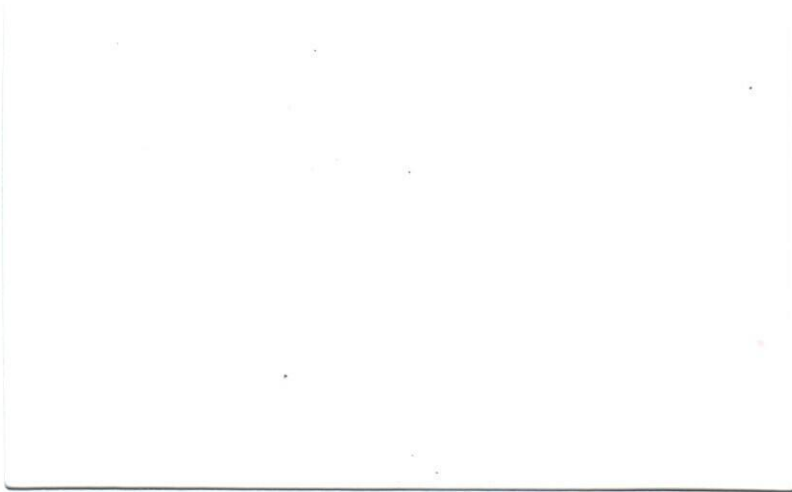
Lưu Ánh Liên
Kế toán trưởng



Lê Văn Sơn
Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

Deloitte.



**MAKING AN
IMPACT THAT
MATTERS**

since 1845

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024



MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	1 - 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 - 4
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	5 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	9 - 10
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	11 - 42



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Phạm Minh Tuấn	Chủ tịch (tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Duy Chính	Phó Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024, tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Minh Ngọc	Phó Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024)
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên (tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Anh Tú	Thành viên (bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024, tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Bà Nguyễn Phương Anh	Thành viên (bổ nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024, tái bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Bà Nguyễn Thị Mai Phương	Thành viên (miễn nhiệm ngày 02 tháng 02 năm 2024)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Lê Văn Sơn	Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 16 tháng 02 năm 2024)
Ông Nguyễn Duy Chính	Tổng Giám đốc điều hành (miễn nhiệm ngày 16 tháng 02 năm 2024)
Ông Nguyễn Thành Hiệp	Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 16 tháng 02 năm 2024)
Ông Trần Kiên Nghị	Phó Tổng Giám đốc
	Phó Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát

Ông Vũ Văn Huy	Trưởng ban (bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024, giữ tư cách thành viên đến trước ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Trần Quốc Khánh	Trưởng ban (miễn nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên (bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Hoàng Văn Tuyên	Thành viên (bổ nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)
Ông Nguyễn Quốc Hùng	Thành viên (miễn nhiệm ngày 15 tháng 6 năm 2024)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Lê Văn Sơn
Tổng Giám đốc

Ngày 27 tháng 5 năm 2025

Số: 1100 /VN1A-HN-BC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi:
Các Cổ đông
Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 5 năm 2025, từ trang 05 đến trang 42, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (Tiếp theo)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Trần Xuân Anh

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 0723-2023-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 27 tháng 5 năm 2025

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Nguyễn Trung Đức

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 6433-2024-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		849.309.450.105	1.225.121.794.497
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	183.474.194.507	396.717.183.448
1. Tiền	111		178.197.194.507	381.367.183.448
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.277.000.000	15.350.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		73.799.949.699	66.422.232.122
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5	73.799.949.699	66.422.232.122
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		428.125.125.506	561.438.312.826
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	295.065.635.402	323.328.094.079
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	66.160.802.022	60.285.719.852
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	31	-	120.000.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	175.363.404.136	166.157.387.057
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(108.464.716.054)	(108.332.888.162)
IV. Hàng tồn kho	140	10	151.047.938.911	187.898.389.695
1. Hàng tồn kho	141		155.094.052.673	190.957.496.357
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(4.046.113.762)	(3.059.106.662)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		12.862.241.482	12.645.676.406
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11	5.252.503.150	3.476.154.873
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6.367.458.074	5.863.317.593
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	1.242.280.258	3.306.203.940

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		855.778.138.938	631.788.759.349
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		46.482.764.936	45.362.596.213
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215		375.000.000	-
2. Phải thu dài hạn khác	216	8	46.107.764.936	45.362.596.213
II. Tài sản cố định	220		214.475.830.882	228.650.939.906
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	204.032.811.154	216.738.430.712
- Nguyên giá	222		668.498.522.727	652.433.633.925
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(464.465.711.573)	(435.695.203.213)
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	10.443.019.728	11.912.509.194
- Nguyên giá	228		23.917.005.522	23.881.005.522
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(13.473.985.794)	(11.968.496.328)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		469.244.301.998	250.256.643.639
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	469.244.301.998	250.256.643.639
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	5	63.868.505.098	59.404.887.952
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		63.867.565.098	58.994.547.952
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		940.000	579.010.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	(168.670.000)
V. Tài sản dài hạn khác	260		61.706.736.024	48.113.691.639
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	57.313.861.632	40.485.788.833
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		1.062.257.666	3.784.883.506
3. Lợi thế thương mại	269		3.330.616.726	3.843.019.300
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1.705.087.589.043	1.856.910.553.846

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		676.657.053.848	518.132.338.279
I. Nợ ngắn hạn	310		642.540.141.576	484.388.244.084
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	117.805.464.723	130.740.418.831
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	40.908.090.306	32.200.797.355
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	33.593.770.167	56.893.123.236
4. Phải trả người lao động	314		24.826.076.552	26.383.735.424
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	47.450.883.733	53.648.065.302
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		181.818.182	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	116.744.532.259	29.918.484.656
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	20	230.868.895.454	123.251.736.138
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	21	28.166.611.941	29.155.746.341
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.993.998.259	2.196.136.801
II. Nợ dài hạn	330		34.116.912.272	33.744.094.195
1. Phải trả dài hạn khác	337	19	15.468.717.423	15.517.217.423
2. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		270.515.612	388.586.996
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	21	18.377.679.237	17.838.289.776
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		1.028.430.535.195	1.338.778.215.567
I. Vốn chủ sở hữu	410	22	1.028.430.535.195	1.338.778.215.567
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		694.246.240.000	694.246.240.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		694.246.240.000	694.246.240.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		86.004.575.288	86.004.575.288
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		30.524.829.298	30.524.829.298
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		5.326.438	12.609.958
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		102.595.823.110	360.724.706.225
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	164.407.863.102
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		102.595.823.110	196.316.843.123
6. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	429		115.053.741.061	167.265.254.798
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1.705.087.589.043	1.856.910.553.846

Thái Thanh My
Người lập biểu

Lưu Ánh Liên
Kế toán trưởng

Lê Văn Sơn
Tổng Giám đốc



Ngày 27 tháng 5 năm 2025

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	2.533.164.457.353	2.559.574.049.497
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	24	136.651.261.298	149.147.683.482
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		2.396.513.196.055	2.410.426.366.015
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	25	1.869.652.042.160	1.924.561.477.342
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		526.861.153.895	485.864.888.673
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	27	3.139.401.133	15.999.554.942
7. Chi phí tài chính	22	28	22.542.143.469	29.433.828.721
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		6.574.376.287	10.800.777.172
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	24		6.715.786.981	247.093.139
9. Chi phí bán hàng	25	29	55.886.588.592	31.869.262.153
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29	91.659.451.090	81.451.091.968
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		366.628.158.858	359.357.353.912
12. Thu nhập khác	31		3.494.726.528	5.417.315.058
13. Chi phí khác	32		20.218.799.558	5.593.054.488
14. (Lỗ) khác (40=31-32)	40		(16.724.073.030)	(175.739.430)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		349.904.085.828	359.181.614.482
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	30	70.224.713.009	73.432.296.067
17. Chi phí/(thu nhập) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		2.604.554.456	(118.752.203)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		277.074.818.363	285.868.070.618
Trong đó:				
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		220.975.127.086	235.613.783.123
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		56.099.691.277	50.254.287.495

Thái Thanh My
Người lập biểu

Lưu Ánh Liên
Kế toán trưởng

Lê Văn Sơn
Tổng Giám đốc

Ngày 27 tháng 5 năm 2025

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. <i>Lợi nhuận trước thuế</i>	01	349.904.085.828	359.181.614.482
2. <i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
Khấu hao tài sản cố định và lợi thế thương mại phân bổ	02	40.309.025.667	42.752.841.911
Trích lập/(hoàn nhập) dự phòng (Lãi) từ hoạt động đầu tư	03 05	500.420.053 (10.842.616.224)	(3.535.660.866) (15.968.250.099)
Chi phí lãi vay	06	6.574.376.287	10.800.777.172
3. <i>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</i>	08	386.445.291.611	393.231.322.600
Thay đổi các khoản phải thu	09	14.093.419.038	(102.887.032.206)
Thay đổi hàng tồn kho	10	35.863.443.684	65.238.756.712
Thay đổi các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	61.320.781.731	91.098.233.266
Thay đổi chi phí trả trước	12	(18.604.421.076)	4.214.177.547
Tiền lãi vay đã trả	14	(6.600.988.276)	(25.644.413.014)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(80.419.011.791)	(60.031.407.883)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	1.080.000	2.980.000
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(191.857.446)	(487.901.440)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20	391.907.737.475	364.734.715.582
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(243.398.912.371)	(68.296.204.023)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	727.272.728	-
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(13.275.000.000)	(357.973.721.163)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	125.943.000.000	336.757.612.329
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(6.010.700.000)	(578.070.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư vốn vào đơn vị khác	26	625.480.000	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	3.302.802.811	15.721.156.960
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30	(132.086.056.832)	(74.369.225.897)

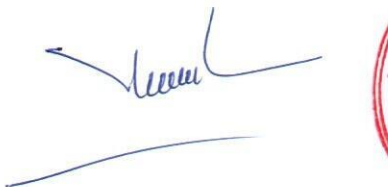
Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	37.114.600.000
2. Tiền thu từ đi vay	33	660.183.423.071	663.930.266.325
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(552.566.263.755)	(726.559.770.903)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(580.681.828.900)	(15.861.288.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(473.064.669.584)	(41.376.192.578)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(213.242.988.941)	248.989.297.107
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	396.717.183.448	147.727.886.341
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	183.474.194.507	396.717.183.448


Thái Thanh My
Người lập biểu


Lưu Ánh Liên
Kế toán trưởng


Lê Văn Sơn
Tổng Giám đốc

Ngày 27 tháng 5 năm 2025

TỜ TRÌNH
(Về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng HUD Kiên Giang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 như sau:

Đvt: đồng

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	490.046.522.445
2	LNST chưa phân phối các năm trước	13.733.175.572
3	Chia cổ tức: chi trả bằng tiền Tỷ lệ 65% x Vốn góp 694.246.240.000 VNĐ. (Đã chi tạm ứng 60,5%, chi tiết: đợt 1 – tháng 02/2024: 32% đợt 2 – tháng 05/2024: 12% đợt 3 – tháng 07/2024: 08% đợt 4 – tháng 09/2024: 03% đợt 5 – tháng 11/2024: 5,5%. Số còn lại chi tiếp 4,5%)	451.260.056.000
4	LNST còn giữ lại chưa phân phối (4=1+2-3)	52.519.642.017

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn

Số: 03/TTr-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2025)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh (các chỉ tiêu chính), phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2025 như sau:

Đvt : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
I	KẾT QUẢ KINH DOANH	
1	Tổng doanh thu	233.634
	+ Doanh thu bán hàng và dịch vụ	38.605
	+ Doanh thu hoạt động tài chính	194.925
	+ Thu nhập khác	105
2	Tổng chi phí	45.119
	+ Giá vốn	36.357
	+ Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.854
	+ Chi phí tài chính	5.908
3	Lợi nhuận trước thuế	188.515
4	Thuế TNDN	0
5	Lợi nhuận sau thuế	188.515
II	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CHIA CỔ TỨC	
	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	188.515
	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước	52.520
	Dự kiến mức chia cổ tức bằng tiền Tỷ lệ 10% x Vốn góp 694.246.260.000 VNĐ	69.425
	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	171.610

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Tuấn

Số: 04/TTr-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

(Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng HUD Kiên Giang.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 với các tiêu chí sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện do Bộ tài chính công bố.
- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm, đảm bảo chất lượng báo cáo kiểm toán và mức phí kiểm toán hợp lý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Tuấn

Số: 05/TTr-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

TỜ TRÌNH

(Về việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và mức chi năm 2025)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua việc quyết toán chi trả tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và mức chi năm 2025 cụ thể như sau:

1. Tiền lương, thù lao năm 2024:

STT	Nội dung	Số người	Mức chi tháng/người (VNĐ)	Thành tiền năm 2024 (VNĐ)
TIỀN LƯƠNG				341.333.000
1	Chủ tịch HĐQT	01	40.000.000	341.333.000
THÙ LAO				168.000.000
1	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			0
	Chủ tịch HĐQT	01		
	Thành viên HĐQT	04		
2	BAN KIỂM SOÁT			144.000.000
	Trưởng Ban kiểm soát	01	6.000.000	72.000.000
	Thành viên Ban kiểm soát	02	3.000.000	72.000.000
3	Thư ký HĐQT	01	2.000.000	24.000.000
TỔNG CỘNG				509.333.000

(Bằng chữ: Năm trăm lẻ chín triệu, ba trăm ba mươi ba ngàn đồng).

2. Tiền lương, thù lao năm 2025:

STT	Nội dung	Số người	Mức chi tháng/người (VNĐ)	Thành tiền năm 2025 (VNĐ)
TIỀN LƯƠNG				520.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	01	40.000.000	520.000.000
THÙ LAO				168.000.000
1	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			0
	Chủ tịch HĐQT	01		

STT	Nội dung	Số người	Mức chi tháng/người (VNĐ)	Thành tiền năm 2025 (VNĐ)
	Thành viên HĐQT	04		
2	BAN KIỂM SOÁT			144.000.000
	Trưởng Ban kiểm soát	01	6.000.000	72.000.000
	Thành viên Ban kiểm soát	02	3.000.000	72.000.000
3	Thư ký HĐQT	01	2.000.000	24.000.000
TỔNG CỘNG				688.000.000

(Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi tám triệu đồng chẵn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

ĐƠN XIN TỪ NHIỆM

Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029)

Kính gửi:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang
- Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang

Tôi tên: **HOÀNG VĂN TUYÊN**

Sinh ngày: 25/09/1980

Hiện là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 – 2029) Công ty Cổ phần Cơ khí Kiên Giang (“Công ty”).

Ngày 14/6/2024, tôi được Đại hội đồng cổ đông Công ty tín nhiệm bầu giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 - 2029). Trong thời gian đảm nhiệm chức vụ, tôi luôn cố gắng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, tuân thủ quy định pháp luật và điều lệ Công ty.

Nay, vì lý do cá nhân, tôi làm đơn này kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát xem xét, chấp thuận cho tôi được từ nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, đồng thời thực hiện các thủ tục cần thiết để tôi thôi đảm nhiệm vị trí nói trên theo đúng quy định pháp luật.

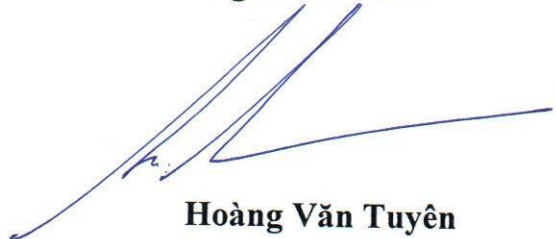
Tôi xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát để tôi hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian qua.

Rất mong nhận được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

Kiên Giang, ngày 20 tháng 05 năm 2025

Người làm đơn



Hoàng Văn Tuyên



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

Kiên Giang, ngày 29 tháng 05 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 – 2029)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (“Công ty”).

Công ty trân trọng thông báo đến quý Cổ đông về điều kiện và tiêu chuẩn ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 – 2029) tại Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2025 do thành viên Ban kiểm soát có đơn từ nhiệm cụ thể như sau:

I. Điều kiện và tiêu chuẩn ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát bầu bổ sung:** 01 thành viên
- Tiêu chuẩn đối với thành viên Ban kiểm soát:**

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 37 Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là người trong bộ phận Kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyển ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

3. Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên thành viên BKS như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử.

II. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát bao gồm

- Đơn xin đề cử/ứng cử thành viên Ban kiểm soát (*theo mẫu*);
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (*theo mẫu*);
- Bản sao có công chứng: CMND/CCCD/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp, chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn của ứng cử viên;
- Danh sách nhóm đề cử (nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử).
- Các mẫu biểu về hồ sơ được đăng tải trên website của Công ty.

2. Nơi nhận hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, các hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát phải được gửi về trụ sở Công ty.

Hạn cuối nhận hồ sơ: **15h00 ngày 16/06/2025.**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Minh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

Kiên Giang, ngày tháng năm 2025

ĐƠN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ III (2024 – 2029)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang

Tôi/ Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông Công ty gồm:

STT	Họ và tên cổ đông	Số chứng thực cá nhân, ngày cấp, nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số CP sở hữu trong thời hạn sáu tháng liên tục
1					
2					

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chúng tôi trân trọng đề cử người/những người có tên sau đây để bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029):

STT	Họ và tên ứng viên	Ngày sinh	Số chứng thực cá nhân, ngày cấp, nơi cấp	Ghi chú
1				
2				

Tôi/Chúng tôi cam đoan những người có tên trên có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty và Thông báo ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024-2029) của Công ty.

Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo.

Xin trân trọng cảm ơn!

CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

Kiên Giang, ngày tháng năm 2025

**ĐƠN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN
BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NHIỆM KỲ III (2024 – 2029)**

**Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty
Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang**

Tôi tên là:

Ngày sinh: Nơi sinh:

Địa chỉ thường trú:

Điện thoại:..... Email:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Tại:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại: cổ
phần, tương ứng với: % vốn điều lệ của Công ty.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin tự ứng cử vào vị trí
thành viên Ban kiểm soát Công ty.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên Ban kiểm soát theo
quy định của Điều lệ và Thông báo ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát của Công ty
nhiệm kỳ III (2024 – 2029).

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm
theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế/Thể lệ bầu
thành viên Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

ỨNG CỬ VIÊN

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH
CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA VÀO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG
NHIỆM KỲ III (2024-2029)

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
3. Ngày sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:
6. CMND/hộ chiếu số: cấp ngày:
Nơi cấp:
7. Địa chỉ thường trú:
8. Số ĐT liên lạc:
9. Trình độ văn hóa:
10. Trình độ chuyên môn:
11. Quá trình công tác: (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp)

Thời gian	Tên Công Ty	Chức Danh

12. Chức vụ, nơi công tác hiện nay:
13. Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang:
0 cổ phiếu
+ Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu:
+ Sở hữu cá nhân:
14. Những người liên quan và số lượng cổ phần nắm giữ:
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
(chính quyền địa phương hoặc cơ quan
nơi ứng cử viên làm việc)

Kiên Giang, ngày tháng năm 2025
NGƯỜI KHAI

Số: /TTr-HĐQT

Kiên Giang, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên
Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2024 – 2029)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (“Công ty”);
- Căn cứ tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2024 – 2029).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2024 – 2029) cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát

Ngày 20/5/2025, Hội đồng quản trị đã nhận được đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát Công ty của ông Hoàng Văn Tuyên – người đang đảm nhiệm vị trí này trong nhiệm kỳ III (2024 – 2029). Xét thấy lý do từ nhiệm là chính đáng và phù hợp với quy định pháp luật, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III đối với ông Hoàng Văn Tuyên kể từ ngày Đại hội thông qua nghị quyết.

2. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Nhằm đảm bảo cơ cấu nhân sự Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty, cũng như tăng cường năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho hoạt động kiểm soát nội bộ, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát thay thế cho ông Hoàng Văn Tuyên.

Tính đến thời điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty đã tiếp nhận ... hồ sơ ứng cử/đề cử đủ điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty (đính kèm Đơn ứng cử/đề cử và Sơ yếu lý lịch ngày .../.../2025).

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: Thư ký HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

DỰ THẢO

Kiên Giang, ngày 21 tháng 06 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (“**Công ty**”).

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty được thành công, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các Cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty, Ban Tổ chức Đại hội ban hành **“Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025”** với các nội dung sau:

Điều 1: Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông tham dự Đại hội Đồng Cổ đông

- 1.1** Các Cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty có tên trong danh sách cổ đông lập ngày **27/05/2025** của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội.
- 1.2** Cổ đông có quyền tham dự Đại hội có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều lệ Công ty. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có quyền đề xuất các nội dung đưa vào chương trình họp. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và gửi cho công ty ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội.
- 1.3** Mỗi Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền khi tham dự Đại hội nhận Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu có Mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết. Cổ đông kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu được nhận, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để được cấp lại Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu chính xác.
- 1.4** Các Cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết nhưng hiệu lực các kết quả biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.
- 1.5** Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền ra về khi chưa hết chương trình Đại hội hoặc bị trục xuất khỏi Đại hội do không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp thì coi như cổ

đồng đó tự ý từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình tại Đại hội kể từ thời điểm đó.

- 1.6 Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- 1.7 Cổ đông, Người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc này.

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa

- 2.1 Đoàn Chủ tọa gồm 03-05 người là thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty; Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
- 2.2 Đoàn Chủ tọa có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - Chủ trì và điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua cho đến khi thông qua Nghị quyết Đại hội;
 - Trả lời những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty theo chương trình của Đại hội đã đề ra (ngoại trừ các vấn đề có tính chất bảo mật kinh doanh);
 - Đoàn Chủ tịch có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền tham dự;
 - Đoàn Chủ tọa có thể mời các chuyên gia, luật sư dự họp giải thích một vấn đề nào đó cho các cổ đông;
 - Đoàn Chủ tọa có quyền trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội;
 - Chủ tọa là người có thẩm quyền cao nhất quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình kể cả việc hoãn Đại hội sang thời điểm khác vì các lý do như quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 3: Trách nhiệm của Ban Thư ký

Đoàn Chủ tọa chỉ định một số người làm Thư ký Đại hội để thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

- 3.1 Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội;
- 3.2 Lập, công bố và xin biểu quyết thông qua Biên bản trước Đại hội đồng cổ đông;
- 3.3 Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố các văn bản, kết luận hoặc gửi thông báo đến các Cổ đông khi được yêu cầu;
- 3.4 Thực hiện các công việc khác do Đoàn Chủ tọa phân công.

Điều 4: Trách nhiệm của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông do Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty quyết định

thành lập, có chức năng và nhiệm vụ sau đây:

- 4.1 Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình; và tư cách Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến dựa trên việc có hình ảnh cổ đông đó hoặc Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó xuất hiện trên màn hình trực tuyến trong khoảng thời gian thực hiện thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông.
- 4.2 Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội;
- 4.3 Trường hợp Người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Phiếu biểu quyết và tài liệu họp;
- 4.4 Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 5: Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu biểu quyết

Ban Kiểm phiếu biểu quyết do Chủ tọa đề cử và được biểu quyết thông qua bằng cách giơ tay tại Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ:

- Hướng dẫn cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sử dụng phiếu biểu quyết;
- Ghi nhận kết quả biểu quyết của Cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
- Tổng hợp và báo cáo kết quả biểu quyết từng vấn đề để công bố cho Đại hội.

Điều 6: Đặt câu hỏi hoặc nêu ý kiến trong Đại hội đồng cổ đông

- 6.1 Cổ đông ghi câu hỏi vào Phiếu trao đổi thông tin gửi cho Đoàn Chủ tọa để được giải đáp, hoặc giơ Phiếu biểu quyết để được chỉ định phát biểu. Cổ đông cần cung cấp đầy đủ thông tin (họ tên và mã số cổ đông) phục vụ mục đích ghi biên bản Đại hội.
- 6.2 Nội dung ý kiến cần phù hợp với chương trình, ngắn gọn, tránh trùng lặp. Cổ đông không phát biểu những nội dung không liên quan đến chương trình họp đã được thông qua. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình họp.
- 6.3 Căn cứ vào sự quan trọng của ý kiến hoặc mức độ quan tâm của cổ đông, Đoàn Chủ tọa lựa chọn giải đáp các ý kiến một cách hiệu quả nhất.

Điều 7: Biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

- 7.1 Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền dự họp được phát 01 Phiếu biểu quyết
- 7.2 Cách thức biểu quyết được tiến hành theo Thẻ lệ biểu quyết.

Điều 8: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- 8.1** Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty và Thẻ lệ biểu quyết.
- 8.2** Các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc.

Điều 9: Điều khoản thi hành

Quy chế làm việc này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được đọc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**

PHẠM MINH TUẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

DỰ THẢO

Kiên Giang, ngày 21 tháng 06 năm 2025

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (“Công ty”).

Việc biểu quyết và kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (“**Đại hội**”) được tiến hành theo những quy định sau đây:

1. Mẫu phiếu biểu quyết:

- (a) Khi tham dự Đại hội, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông sẽ cấp cho mỗi Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết 01 (một) Phiếu biểu quyết;
- (b) **Phiếu biểu quyết** được in sẵn theo mẫu của Công ty và đóng dấu treo của Công ty. Trên mỗi phiếu có các thông tin sau: Họ và tên Cổ đông hoặc người được ủy quyền, mã số Cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết.

2. Xác định Phiếu biểu quyết hợp lệ, không hợp lệ:

- (a) Phiếu biểu quyết hợp lệ: Phiếu biểu quyết do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát ra và không có nội dung quy định tại điểm b khoản này.
- (b) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Phiếu gửi về Công ty không đúng thời gian quy định;
 - Không theo mẫu quy định,
 - Tẩy, gach, xoá, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác không đúng yêu cầu;
 - Không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho việc kiểm phiếu;
 - Phiếu biểu quyết không có chữ ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) của Cổ đông/Người được ủy quyền;
 - Phiếu biểu quyết để trống hoặc biểu quyết từ 02 ý kiến trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết.

3. Cách thức biểu quyết:

- (a) **Biểu quyết theo phổ thông đầu phiếu:** Biểu quyết giao tay đối với các cổ đông tham gia trực tiếp và người đại diện theo ủy quyền tham dự đối với việc thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông sẽ biểu quyết bằng cách giơ tay theo sự điều khiển của Chủ tọa để lấy ý kiến biểu quyết: **Tán thành** hoặc **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến**.

- (b) **Đối với biểu quyết lựa chọn:** biểu quyết theo tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết.

Cổ đông hoặc người đại diện của Cổ đông sử dụng Phiếu biểu quyết (theo mẫu) để biểu quyết thông qua nghị quyết về các vấn đề quan trọng trình xin ý kiến Đại hội.

4. Thông qua quyết định của Đại hội:

- (a) Các vấn đề về tính hợp lệ của Đại hội được biểu quyết bằng cách thức biểu quyết tại Mục 3 (a) của Thẻ lệ biểu quyết này sẽ được thông qua khi có đa số Cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền dự họp biểu quyết Tán thành;
- (b) Nghị quyết về các vấn đề tại chương trình Đại hội được biểu quyết tại Mục 3 (b) của Thẻ lệ biểu quyết này sẽ được Đại hội thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả Cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền dự họp; trừ các quyết định của Đại hội đồng Cổ đông liên quan đến các vấn đề được quy định tại khoản 2 Điều 23 Điều lệ Công ty thì phải được sự chấp thuận của ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội.

5. Công bố kết quả kiểm phiếu và khiếu nại về kết quả kiểm phiếu:

- (a) Trưởng Ban kiểm phiếu biểu quyết công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết trước Đại hội trước khi bế mạc cuộc họp.
- (b) Mọi khiếu nại về kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội thông qua và được đọc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng HUD Kiên Giang./.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**

Phạm Minh Tuấn



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

DỰ THẢO

Kiên Giang, ngày 21 tháng 06 năm 2025

**THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2024 – 2029)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (“Công ty”);

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang quyết định thông qua Thẻ lệ bầu cử tại Đại hội như sau:

I. Nguyên tắc bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát

1. Tất cả cổ đông của Công ty có đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông đúng quy định, đều có quyền biểu quyết bầu Thành viên Ban Kiểm soát.
2. Nguyên tắc ứng cử/ đề cử và bầu thành viên Ban Kiểm soát: Thực hiện theo Thông báo về việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 – 2029) đã được gửi đến quý cổ đông/đăng tải trên website: <https://hudkiengiang.vn>
3. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát được tiến hành công khai tại Đại hội và thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.
4. Phương thức bầu dồn phiếu:
 - a. Đối với các cổ đông có quyền bầu cử: mỗi cổ đông có tổng số phiếu có quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát.
 - b. Cổ đông có quyền bầu cử được quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên trong danh sách ứng cử viên.
5. Nguyên tắc chọn ứng cử viên trúng cử: ứng cử viên trúng cử sẽ được chọn từ người có số phiếu bầu cao nhất và lấy xuống thấp dần cho đến khi đủ số người theo quy định .
6. Phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát:
 - a. Phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát được in thống nhất, có đóng con dấu của Công ty, có ghi rõ số thứ tự cổ đông theo danh sách được lập ngày 27/05/2025 và tổng số cổ phần



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

biểu quyết.

b. Sau khi Đại hội thông qua Thẻ lệ bầu cử, cổ đông có quyền bầu cử được Ban Kiểm phiếu phát 01 phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát. Việc phát phiếu bầu sẽ chấm dứt trước khi tiến hành bỏ phiếu.

7. Cách ghi phiếu bầu:

a. Cổ đông có quyền bầu cử tiến hành ghi phiếu bầu như sau:

- Ghi số cổ phần biểu quyết tương ứng cho từng ứng cử viên mà cổ đông chọn trong danh sách ứng cử viên sao cho tổng số cổ phần biểu quyết cho các ứng cử viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số cổ phần biểu quyết đã ghi trên phiếu bầu.

- Được quyền dồn tổng số cổ phần biểu quyết cho 01 hoặc một vài ứng cử viên, hoặc phân chia tổng số cổ phần biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên trong danh sách ứng cử viên.

- Trong trường hợp phiếu bị hỏng, ghi sai thì báo ngay cho Ban Kiểm phiếu để đổi phiếu khác, đồng thời Ban Kiểm phiếu sẽ thu hồi phiếu bị hỏng, ghi sai này để tiến hành tiêu hủy.

b. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu in sẵn do Ban Kiểm phiếu phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện cổ đông ủy quyền tham dự.

c. Phiếu bầu không hợp lệ là:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không được đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang.

- Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số có quyền bầu của cổ đông đó.

- Phiếu bầu không có chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông tham dự/người đại diện theo ủy quyền tham dự đại hội của cổ đông.

- Phiếu nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi chủ tọa Đại hội tuyên bố bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

8. Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

- Tổ chức phát và thu hồi Phiếu bầu cử;
- Lập biên bản kiểm phiếu;
- Công bố kết quả kiểm phiếu;

9. Khiếu nại về việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát: những khiếu nại có liên quan đến việc biểu quyết, kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết ngay tại Đại hội.

II. Hiệu lực thi hành

Thẻ lệ bầu cử này được đọc trước đại hội và lấy ý kiến biểu quyết thông qua của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

PHẠM MINH TUẤN

Số: /2025/BBH-ĐHĐCĐ

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang,

Hôm nay, vào lúc giờ phút, ngày 21 tháng 06 năm 2025 tại địa chỉ: số 501 đường Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang (sau đây gọi là “Công Ty”), Giấy chứng nhận ĐKKD số **1700104750** đã tiến hành cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông với các nội dung sau:

I/. THÀNH PHẦN THAM DỰ: Theo danh sách cổ đông tham dự họp đính kèm

Chủ tọa và thư ký cuộc họp theo đề cử của các Cổ đông:

Chủ tọa cuộc họp : Ông **Phạm Minh Tuấn**

Thư ký cuộc họp : Ông/bà **[nhập họ và tên]** - Trưởng ban

: Ông/bà **[nhập họ và tên]** - Thành viên

Tổng số cổ đông được mời và tham dự cuộc họp là **[số CD tham dự/tổng số CD]** cổ đông, đại diện cho số vốn góp **[nhập tổng số vốn của CD tham dự]** đồng, tương đương với **[nhập tổng số cổ phần của CD tham dự]** cổ phần, chiếm **[nhập tỷ lệ %]** số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Công ty là phù hợp với quy định và đủ điều kiện để tiến hành cuộc họp.

II/. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH CUỘC HỌP:

1. Các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua:

a. Thông qua các báo cáo tại Đại hội:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra giám sát hoạt động Công ty năm 2024

b. Thông qua các Tờ trình tại Đại hội:

- Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (kèm báo cáo chi tiết);

- ii Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2024;
 - iii Tờ trình về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2025;
 - iv Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
 - v Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và mức chi năm 2025;
 - vi Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 - 2029).
2. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông kỳ tiếp theo.

III/. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP

1. Tổng số phiếu tương ứng với số cổ phần được quyền biểu quyết **[nhập số cp của CD dự họp]** phiếu, tương ứng với **[nhập tổng số cp của tổng số phiếu phát ra]** cổ phần, chiếm **[nhập tỷ lệ %]** tổng số cổ phần của cổ đông tham dự họp có quyền biểu quyết của công ty
2. Tổng số phiếu tương ứng với số cổ phần không được quyền biểu quyết: **[nhập số cp của CD không tham dự]** cổ phần.
3. Sau khi thảo luận và thống nhất, các Cổ đông đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung nêu trên tại cuộc họp như sau:

Nghị quyết 1: Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: [nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không có ý kiến: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghị quyết 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: *[nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;*

Tán thành: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Không tán thành: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Không có ý kiến: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Nghi quyết 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra giám sát hoạt động Công ty năm 2024

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: *[nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;*

Tán thành: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Không tán thành: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Không có ý kiến: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Nghi quyết 4: Thông qua Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 về Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: *[nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;*

Tán thành: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Không tán thành: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Không có ý kiến: *[nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.*

Nghi quyết 5: Thông qua Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2024.

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: [nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không có ý kiến: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghi quyết 6: Thông qua Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2025.

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: [nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không có ý kiến: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghi quyết 7: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 về Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: [nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không có ý kiến: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghi quyết 8: Thông qua Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 về việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và mức chi năm 2025

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: [nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không có ý kiến: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nghi quyết 9: Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 - 2029) đối với ông Hoàng Văn Tuyên và danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2024 - 2029) theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 06 năm 2025

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: [nhập số CP hợp lệ/tổng CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không có ý kiến: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Nghi quyết 10: Thông qua kết quả bầu bổ sung ông/bàgiữ chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2024 - 2029).

Đại hội biểu quyết:

Số phiếu biểu quyết hợp lệ: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ phiếu hợp lệ] trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp;

Tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không tán thành: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Không có ý kiến: [nhập số CP hợp lệ/tổng số CP phát ra] phiếu, tương ứng [nhập tỷ lệ CP hợp lệ] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

4. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông kỳ tiếp theo.
5. Như vậy, ĐHĐCĐ thống nhất thông qua đối với toàn bộ nội dung chương trình cuộc họp nêu trên.

IV/. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Cuộc họp kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày. Biên bản của ĐHĐCĐ này được lập bằng tiếng Việt và lưu tại văn phòng trụ sở Công ty.

Các Cổ đông của Công ty cam kết cùng chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các nội dung trên và cùng nhau ký Biên bản này.

THƯ KÝ

CHỦ TỌA

.....

.....

PHẠM MINH TUẤN

Số: /2025/NQ-ĐHĐCĐ

Kiên Giang, ngày 21 tháng 06 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng HUD Kiên Giang;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/2025/BBH-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 06 năm 2025;
- Căn cứ Kết quả biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thống nhất thông qua toàn văn nội dung các báo cáo sau (kèm báo cáo chi tiết):

- (1) Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.
- (2) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.
- (3) Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra giám sát hoạt động Công ty năm 2024.

Điều 2. Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Thống nhất thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị.

Điều 5. Thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2025 theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị.

Điều 6. Thống nhất thông qua việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và mức chi năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 05/TTr-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng quản trị.

Điều 7. Thống nhất thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 - 2029) đối với ông Hoàng Văn Tuyên và danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2024 - 2029) theo nội dung Tờ trình số 06/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 06 năm 2025 của Hội đồng quản trị.

Điều 8. Thông qua kết quả bầu bổ sung ông/bàgiữ chức danh thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ III (2024 - 2029)

Điều 9. Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và Ban kiểm soát Công ty triển khai, chỉ đạo thực hiện các nội dung tại Điều **1** đến Điều **8** của Nghị Quyết này và báo cáo kết quả vào Đại hội đồng cổ đông kỳ tiếp theo.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua, được lập bằng tiếng Việt và lưu tại văn phòng trụ sở Công ty.
2. Các Cổ đông, Thành viên HĐQT, Ban TGD, các Ban/Phòng/Đơn vị thành viên và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động hợp lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Phạm Minh Tuấn

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG**

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>**PHIẾU BIỂU QUYẾT TẠI
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025****1. Thông tin của cổ đông**

Họ và tên:

Số thứ tự kiểm phiếu:

Mã cổ đông:

Số cổ phần đại diện tổ chức:..... cổ phần

Số cổ phần đại diện cá nhân: cổ phần

Số cổ phần được ủy quyền: cổ phần

Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: Phiếu

2. Nội dung biểu quyết

STT	NỘI DUNG	BIỂU QUYẾT		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1.	Thông qua Đại hội đồng cổ đông: Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	☐	☐	☐
2.	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025	☐	☐	☐
3.	Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm tra giám sát hoạt động Công ty năm 2024	☐	☐	☐
4.	Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán	☐	☐	☐
5.	Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2024	☐	☐	☐
6.	Tờ trình về Kế hoạch sản xuất kinh doanh, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2025	☐	☐	☐
7.	Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị năm 2024 và mức chi năm 2025	☐	☐	☐
8.	Tờ trình về Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024	☐	☐	☐

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HUD KIÊN GIANG**

Mã số doanh nghiệp: 1700104750

Địa chỉ trụ sở: 501 Mạc Cửu, phường Vĩnh Quang, Tp. Rạch Giá, Tỉnh Kiên Giang

Điện thoại: 0297.3873 145; Fax: 0297.3871 169

Website: <https://hudkiengiang.vn>

9.	Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2024 - 2029)	☐	☐	☐
----	--	--------------------------	--------------------------	--------------------------

Lưu ý: Các cổ đông biểu quyết bằng cách tích dấu “X” **một** trong các phương án: **Tán thành, không tán thành, Không ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

CHỮ KÝ CỔ ĐÔNG*Ký, ghi rõ họ tên)*